

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG

Bản án số: 59/2020/HS-ST
Ngày 11-11-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Tạ và bà Hoàng Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 62/2020/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê M, sinh năm 1969, tại: Đồng Nai; nơi ĐKKHKT: Thôn S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nơi cư trú: Không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp.; trình độ học vấn: 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê T, sinh năm 1928; Con bà Nguyễn Thị S (*đã chết*); bị cáo có vợ Lương Thị Kim T, sinh năm 1973, bị can có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

2. Nguyễn Cao T, sinh ngày 21/12/1988, tại: Đồng Nai; nơi đăng ký HKTT: Bon O, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nơi ở hiện nay: Không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950; con bà Cao Thị L, sinh năm 1958. Hiện cả hai đang trú tại: Bon O, xã Q, huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông. bị cáo có vợ Lê Thị Mỹ D, sinh năm 1988, có 01 con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: 01 tiền án, ngày 17/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông xử phạt 01 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tại bản án số 09/2018/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 06/12/2018 theo giấy chứng nhận số 474/GCN và quyết các quyết định khác của bản án. Chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2020 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông – *Có mặt*.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Khắc D, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện Đp, tỉnh Đăk Nông (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Lê M và Nguyễn Cao T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lê M và Nguyễn Cao T đều không có nghề nghiệp, cả hai quen biết nhau thông qua các mối quan hệ xã hội. Ngày 21/7/2020, M đi vào "làng M" thuộc địa phận xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông và mua của một đối tượng nam giới (*không rõ nhân thân lai lịch*) 28 gói ma túy với số tiền 2.200.000 đồng (*Hai triệu hai trăm ngàn đồng*). Sau đó, M mang số ma túy mua được về căn phòng trọ M thuê của ông Vũ Hữu K, sinh năm: 1989, thuộc thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước, rồi bỏ các gói ma túy trên vào bên trong túi sau, bên trái của chiếc quần Jean, màu xám, M treo trên gác lửng căn phòng trọ nhằm cất giấu bán lại cho các con nghiện để thu lợi bất chính.

Ngày 22/7/2020, M gặp T và đặt vấn đề nhờ T bán hộ chất ma túy cho mình, đổi lại sau mỗi lần T bán được ma túy, M sẽ cho T ma túy để sử dụng và được T đồng ý. M đưa cho T 10 gói ma túy mình đã mua được để T bán hộ cho mình. Sau khi nhận 10 gói ma túy trên từ M thì T cất giấu các gói ma túy này vào bên trong một túi nilon và để trong một chiếc túi vải treo ở trên bức tường ngăn cách giữa phòng vệ sinh và giường ngủ trong căn phòng trọ của M thuê.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 23/7/2020, Nguyễn Khắc D, sinh năm: 1982, nơi cư trú: Thôn Q, xã N, huyện Đ, biết Nguyễn Cao T có bán chất ma túy nên D sử dụng số điện thoại 0984.203.123 của mình gọi đến số điện thoại 0849.557.055 của Tiến để hỏi mua 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) chất ma túy. Thời điểm này, Nguyễn Cao T và Lê M đang ngồi chơi tại căn phòng trọ M thuê của ông K. D yêu cầu T mang ma túy đến đoạn đường nhựa dẫn vào khu vực ngã ba N thuộc thôn T, xã Đ, huyện Đ để thực hiện giao dịch mua bán chất ma túy và được T đồng ý. Sau đó, T nói lại nội dung mà T đã trao đổi với D cho M biết. Lúc này, M đi lên gác lửng của căn phòng trọ rồi lấy 04 gói ma túy trong tổng số 18 gói ma túy M cất giấu trước đó. Tiếp đó, M cầm 04 gói ma túy đi xuống nền căn phòng trọ và lấy một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Caraven, bỏ 04 gói ma túy vào bên trong vỏ bao thuốc lá, rồi đưa vỏ bao thuốc lá cho T để T mang đi bán cho D. T cầm vỏ bao thuốc lá mà M đưa trong lòng bàn tay trái của mình và điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát: 93T5-2987 chạy đến ngã ba xã Đ và đến vị trí D hẹn trước đó. Khi nhìn thấy D đang đứng đợi tại thửa đất trống (*bên tay phải theo hướng đi của Tiến*). T dừng xe mô tô rồi đi bộ đến vị trí D đứng để bán 04 gói ma túy trên cho D. Tuy nhiên, T chưa kịp giao ma túy cho D, thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật là 04 gói ma túy, được niêm phong ký "MT".

Ngày 23/7/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê M, đồng thời ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê M tại căn phòng trọ thuộc Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước. Quá trình khám xét phát hiện, thu giữ:

- 10 gói nilon, trong đó có 09 gói nilon màu vàng, bên ngoài được bọc một lớp nilon màu vàng được hàn kín, bên trong gói nilon là một mẫu giấy ô li được gấp lại thành cục, bên trong mẫu giấy ô li có chứa chất bột màu trắng (*ngghi là chất ma túy Heroin*) và 01 gói nilon màu hồng bên ngoài được bọc một lớp nilon màu

hồng được hàn kín, bên trong gói nilon là một mẫu giấy ô li được gấp lại thành cục, bên trong mẫu giấy ô li có chứa chất bột màu trắng (*ngghi là chất ma túy Heroin*) ký hiệu “M1”.

- 14 gói nilon trong đó có 13 gói nilon màu vàng, bên ngoài được bọc một lớp nilon màu vàng được hàn kín, bên trong gói nilon là một mẫu giấy ô li được gấp lại thành cục, bên trong mẫu giấy ô li có chứa chất bột màu trắng (*ngghi là chất ma túy Heroin*) và 01 gói nilon màu hồng bên ngoài được bọc một lớp nilon màu hồng được hàn kín, bên trong gói nilon là một mẫu giấy ô li được gấp lại thành cục, bên trong mẫu giấy ô li có chứa chất bột màu trắng (*ngghi là chất ma túy Heroin*) ký hiệu “M2”.

- 02 (*hai*) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, trong đó: 01 điện thoại di động có số Sê ri 1: 357741109280865, số Sê ri 2: 357755100280864; 01 điện thoại di động có số Sê ri 1: 357745109651975, số Sê ri 2: 357752101651979.

Ngày 24/7/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp đã ban hành Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công tỉnh Đắk Nông giám định các mẫu vật nghi là chất ma túy đã thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 110/KLMT-PC09 ngày ngày 29/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- Chất rắn màu trắng đựng trong 04 gói giấy (*bọc bên ngoài bằng 03 gói nilon màu xanh và 01 gói nilon màu hồng hàn kín*) được niêm phong trong phong bì thư gửi ký hiệu MT gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,6059 gam, là Heroine.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 10 gói giấy (*bọc bên ngoài bằng 09 gói nilon màu vàng và 01 gói nilon màu hồng hàn kín*) được niêm phong trong phong bì thư gửi ký hiệu M1 gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,9719 gam, là Heroine.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 14 gói giấy (*bọc bên ngoài bằng 13 gói nilon màu vàng và 01 gói nilon màu hồng hàn kín*) được niêm phong trong phong bì thư gửi ký hiệu M2 gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 1,2711 gam, là Heroine.

Tại Cáo trạng số: 54/CTr - VKS ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố bị cáo Lê M và bị cáo Nguyễn Cao T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê M và Nguyễn Cao T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Lê M từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Cao T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 26, ngày 26/7/2020 và Quyết định xử lý vật chứng số 41 ngày 20/9/2020 của Cơ quan CSĐT công an huyện Đắk R'Lấp trả lại cho Nguyễn Khắc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu trắng, số IMEI 1: 354787063908358/01, số IMEI 2: 354786063908350/01 và 1.500.000 đồng đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Khắc D.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, số máy 5C63-056957, số khung: C6308Y056907, màu sơn: đen - bạc, biển kiểm soát: 93T5-2987 do khi Nguyễn Cao T mượn chiếc xe mô tô trên, bà T không biết T sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho Lê M 02 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, trong đó: 01 điện thoại di động số Sêri 1: 357741109280865, số Sêri 2: 357755100280864; 01 điện thoại di động có số Sêri 1: 357745109651975, số Sêri 2: 357752101651979. Đây là tài sản hợp pháp của Lê M, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy là Heroine hoàn lại sau giám định có tổng khối lượng là 2,1861 gam;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI 1: 86776003/790653, số IMEI 2: 86776003/790646

Đối với người đàn ông ở làng M thuộc địa phận xã T, huyện Đ đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê M, do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Hành vi của Nguyễn Khắc D không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vào hồi 11 giờ 10 phút ngày 23/7/2020, tại thôn T, xã Đ, huyện Đ. Lê M, Nguyễn Cao T có hành vi bán trái phép chất ma túy là Heroine, có tổng khối lượng 0,6059 gam cho Nguyễn Khắc D thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp bắt quả tang thu giữ số ma túy trên. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê M, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp thu giữ tổng khối lượng 2,243 gam ma túy, là Heroine (*trong đó Lê M đã đưa cho T cất giấu nhằm mục đích mua bán là 0,9719 gam và M cất giấu nhằm mục đích mua bán là 1,2711 gam*). Tổng khối lượng chất ma túy, là Heroine đã thu giữ nhằm mục đích mua bán trong vụ án là 2,8489 gam.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Minh và Nguyễn Cao T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3]. Xét hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo phải biết được việc mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy là xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ra những hệ lụy xấu ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe con người, là tiền đề cho những tệ nạn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống xã hội. Do ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo đã bán ma túy cho các con nghiện khác để kiếm lời. Trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo M là người mua ma túy sau đó chia cho bị cáo T với mục đích bán kiếm lời, bị cáo T là người trực tiếp bán ma túy cho Lê Khắc D, do đó bị cáo M là người khởi xướng và bị cáo T là người thực hành, nên cần phân hóa trách nhiệm hình sự, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo đã gây ra. Do đó, HĐXX xét cần thiết cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Cao T có nhân thân xấu, có 01 tiền án về về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tại bản án số 09/2018/HSST của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình vẫn cố ý thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Khắc D, do đó thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lê M không có tiền án, tiền sự.

Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về vật chứng vụ án:

Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 26, ngày 26/7/2020 và Quyết định xử lý vật chứng số 41 ngày 20/9/2020 của Cơ quan CSĐT công an huyện Đắk R'Lấp:

Trả lại cho anh Nguyễn Khắc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu trắng, số IMEI 1: 354787063908358/01, số IMEI 2: 354786063908350/01 và 1.500.000 đồng là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Khắc D nên không đề cập.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, số máy 5C63-056957, số khung: C6308Y056907, màu sơn: đen - bạc, biển kiểm soát: 93T5-2987 do khi Nguyễn Cao T mượn chiếc xe mô tô trên, bà T không biết T sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội là phù hợp.

Trả lại cho Lê M 02 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, trong đó: 01 điện thoại di động số Sêri 1: 357741109280865, số Sêri 2: 357755100280864; 01 điện thoại di động có số Sêri 1: 357745109651975, số Sêri 2: 357752101651979 đây là tài sản hợp pháp của Lê M, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc R'Lấp ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Lê M thông qua đại diện gia đình của Lê M là ông Lê S, sinh năm: 1964, trú tại thôn 5, xã Q, huyện Đ là phù hợp.

Tịch thu tiêu huỷ: Chất ma túy là Heroine hoàn lại sau giám định có tổng khối lượng là 2,1861 gam; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI 1: 86776003/790653, số IMEI 2: 86776003/790646 là có căn cứ pháp luật.

Đối với người đàn ông ở làng M thuộc địa phận xã Đ, huyện T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê M, do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xử lý nên không đề cập là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Khắc D, đã mua ma túy nhằm mục đích sử dụng, tại thời điểm bắt quả tang D chưa nhận được ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ và đúng pháp luật cần chấp nhận.

[6]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê M và Nguyễn Cao T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 33 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê M 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/7/2020).

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 33 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (23/7/2020).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: Chất ma túy là Heroine hoàn lại sau giám định có tổng khối lượng là 2,1861 gam;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI 1: 86776003/790653, số IMEI 2: 86776003/790646.

(Có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê M và Nguyễn Cao T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng lưu trữ hình sự Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Thành